UBND PHƯỜNG ĐIỆN BIÊN PHỦ **TRƯỜNG TH ĐIỆN BIÊN PHỦ**	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 40 /QĐ- THĐBP	*Điện Biên Phủ, ngày 23 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố, công khai giao dự toán Điều chỉnh, bổ sung dự toán kinh phí chi cho các đơn vị thực hiện nhiệm vụ phát sinh năm 2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC ĐIỆN BIÊN PHỦ

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Quyết định số 1653/QĐ-UBND ngày 08/09/2026 của UBND phường Điện Biên Phủ về việc Điều chỉnh, bổ sung dự toán kinh phí chi cho các đơn vị thực hiện nhiệm vụ phát sinh năm 2026 phường Điện Biên Phủ;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-UBND ngày 15/09/2026 của UBND phường Điện Biên Phủ về việc Bổ sung dự toán kinh phí chi cho các đơn vị thực hiện chính sách cải cách tiền lương (đợt 1) năm 2026, phường Điện Biên Phủ;

Căn cứ Quyết định số 1850/QĐ-UBND ngày 22/09/2026 của UBND phường Điện Biên Phủ về việc Bổ sung dự toán kinh phí năm 2026 cho các cơ quan, đơn vị để thực hiện chế độ, chính sách đối với biên chế tăng thêm do luân chuyển, điều động phường Điện Biên Phủ ;

Xét đề nghị của Bộ phận kế toán trường Tiểu học Điện Biên Phủ.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công bố công khai số liệu giao dự toán *Điều chỉnh, bổ sung dự toán kinh phí chi cho các đơn vị thực hiện nhiệm vụ phát sinh năm 2026* của Trường tiểu học Điện Biên Phủ theo các Quyết định số: 1653/QĐ-UBND ngày 08/09/2026; 1719/QĐ-UBND ngày 15/09/2026; *1850/QĐ-UBND ngày 22/09/2026* (*Có biểu chi tiết đính kèm*)

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký

Điều 3: Kế toán Trường tiểu học Điện Biên Phủ và các đơn vị liên quan thực hiện Quyết định này.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Lưu VT.

U.B.N.D PHƯỜNG ĐIỆN BIÊN PHỦ TỈNH ĐIỆN BIÊN
TRƯỜNG TIỂU HỌC ĐIỆN BIÊN PHỦ

Lê Thị Nga

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Quyết định số 40/QĐ-THĐBP ngày 23./9./2026 của Hiệu trưởng trường tiểu học Điện Biên Phủ)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm
1	2	3
A	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí**	
I	**Số thu phí, lệ phí**	
1	**Lệ phí**	
2	**Phí**	
II	**Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để lại**	
1	**Chi sự nghiệp**	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	**Chi quản lý hành chính**	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	**Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước**	
1	**Lệ phí**	
2	**Phí**	
B	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**	**4.445.809.103**
I	**Nguồn ngân sách trong nước**	**4.445.809.103**
1	**Chi quản lý hành chính**	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	**Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ**	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề**	**4.445.809.103**
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	3.885.500.000
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	560.309.103
4	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
5	**Chi bảo đảm xã hội**	
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	

5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
6	**Chi hoạt động kinh tế**	
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
7	**Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường**	
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
8	**Chi sự nghiệp văn hóa thông tin**	
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
9	**Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn**	
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
10	**Chi sự nghiệp thể dục thể thao**	
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
II	**Nguồn vốn viện trợ**	
1	**Chi quản lý hành chính**	
2	**Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ**	
3	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề**	
4	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**	
5	**Chi bảo đảm xã hội**	
6	**Chi hoạt động kinh tế**	
7	**Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường**	
8	**Chi sự nghiệp văn hóa thông tin**	
9	**Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn**	
10	**Chi sự nghiệp thể dục thể thao**	
III	**Nguồn vay nợ nước ngoài**	
1	**Chi quản lý hành chính**	
2	**Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ**	
3	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề**	
4	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**	
5	**Chi bảo đảm xã hội**	
6	**Chi hoạt động kinh tế**	
7	**Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường**	
8	**Chi sự nghiệp văn hóa thông tin**	
9	**Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn**	
10	**Chi sự nghiệp thể dục thể thao**	